Số: 11912/STC-QLNS
Thời gian ký: 2026-10-15T14:26:20+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Cần Thơ, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khó XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khó XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

- Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Quy định của Luật NSNN số 89/2025/QH15:

+ Điểm g khoản 9 Điều 31 (nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp): *"Quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách của ngân sách địa phương"*.

+ Điểm b khoản 12 Điều 32 (nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp): *"Lập và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các nội dung quy định tại khoản 9 Điều 31 của Luật này"*.

- Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 12/2026/UBTVQH16:

+ Điểm b Khoản 2 Điều 7 (Giao Ủy ban nhân dân các địa phương): *"Căn cứ tổng mức chi thường xuyên được tính theo quy định tại Nghị quyết này, khả năng tài chính - ngân sách và đặc điểm tình hình thực tế từng lĩnh vực chi tại địa phương, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh và chính quyền địa phương cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để làm căn cứ xây dựng dự toán và phân bổ ngân sách ở địa phương năm 2027."*.

2. Cơ sở thực tiễn

Tình hình thực hiện Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022, áp dụng cho giai đoạn 2022 - 2026 và Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ:

- Về kết quả đạt được: Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, ngân sách thành phố, ngân sách cấp xã; thực hiện các chủ trương của Đảng, chế độ, chính sách Nhà nước đã ban hành, phân bổ chi thường xuyên NSNN cơ bản hợp lý để các sở, ban, ngành cấp thành phố và các địa phương thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tạo cơ sở pháp lý cho các sở, ban, ngành cấp thành phố và các địa phương ban hành hệ thống định mức chi thường xuyên của từng các sở, ban, ngành cấp thành phố và các địa phương. Tiêu chí, định mức rõ ràng, dễ tính toán, công khai, minh bạch; định mức phân bổ theo tiêu chí dân số đối với các địa phương đã khuyến khích sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo chủ trương của Đảng, Nhà nước.

- Một số khó khăn: Định mức chi quản lý hành chính theo biên chế của các cơ quan, địa phương có điều chỉnh tăng thêm trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025 nhưng ở mức tăng vừa phải, còn khó khăn cho các cơ quan, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao trong tình hình mới. Một số chủ trương, chính sách lớn (như: chính sách tiền lương, tiền thưởng; chính sách bảo trợ xã hội; cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;…) đã được sửa đổi, bổ sung nên định mức phân bổ chi ngân sách cần phải điều chỉnh tăng hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Trong năm 2026 phát sinh một số chế độ, chính sách mới do Trung ương, Hội đồng nhân dân thành

phố ban hành nhưng yêu cầu địa phương đảm bảo một phần hoặc toàn bộ, dẫn đến khó khăn trong việc cân đối nguồn lực thực hiện nhiệm vụ. Chưa phát huy được nguồn lực tăng thu của ngân sách địa phương trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội và dự phòng nguồn lực xử lý các vấn đề phát sinh.

Trong năm 2026, triển khai Kết luận số 34-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2026, Kết luận số 76-KL/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Bộ chính trị, Nghị quyết số 216/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ và các Kết luận, Chương trình, Kế hoạch của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về thực hiện yêu cầu tổ chức, sắp xếp trường học công lập và sắp xếp ấp, khu vực, cán bộ không chuyên trách cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Những thay đổi về tổ chức, con người các cấp sẽ tác động trực tiếp đến việc phân bổ chi thường xuyên cho các sở, ngành và địa phương.

Từ các cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, cần thiết phải xây dựng và ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, thay thế Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố, làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

- Là cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất phục vụ cho việc xây dựng dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027. Cùng với định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên là cơ sở để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2027; xác định số bổ sung từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Làm cơ sở để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và xây dựng dự toán ngân sách địa phương, đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Quan điểm xây dựng

- Quán triệt các mục tiêu, giải pháp về tài chính theo quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ I, định hướng về kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 của thành phố Cần Thơ, đảm bảo tuân thủ và phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Đảm bảo nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách Trung ương, địa phương đã ban hành đến thời điểm ban hành Nghị quyết. Gắn với yêu cầu thực

hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới khu vực sự nghiệp công và cải cách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội; đáng ứng yêu cầu thực hiện các chủ trương cấp thẩm quyền về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; phát triển văn hóa; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;…

- Kế thừa mặt tích cực, khắc phục hạn chế của định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026; tăng quyền tự chủ, gắn với yêu cầu trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đảm bảo khả thi trong tổ chức thực hiện.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố bảo đảm trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể như sau:

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết số 303/NQ-HĐND ngày 09 tháng 10 năm 2026 về ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân thành phố. Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã giao Sở Tài chính chủ trì, xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Công văn số..../UBND-KT ngày...tháng 10 năm 2026.

2. Sở Tài chính chủ trì, xây dựng dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân thành phố quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

3. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được đăng tải trên Cổng thông tinh điện tử thành phố để lấy ý kiến theo quy định từ ngày...tháng 10 năm 2026 đến ngày...tháng 10 năm 2026; đồng thời, gửi lấy ý kiến các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Cơ quan ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và chính lý dự thảo Nghị quyết.

4. Sở Tài chính hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số.../STC-QLNS ngày...tháng 10 năm 2026 và được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số.../BC-STP ngày...tháng...năm 2026 theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết cùng các tài liệu kèm theo để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, trình Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan khác cấp thành phố; các xã, phường và đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã và các cơ quan khác cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc lập, phân bổ, chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

2. Bố cục

Dự kiến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố gồm 05 Điều, cụ thể:

2.1. Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

2.2. Điều 2: Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương.

2.3. Điều 3: Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương.

2.4. Điều 4: Tổ chức thực hiện.

2.5. Điều 5: Hiệu lực thi hành.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

3.1. Nguyên tắc

a) Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương năm 2027 và kế hoạch tài chính - ngân sách địa phương.

b) Định mức phân bổ chi thường xuyên thể hiện tính công bằng, hợp lý và công khai, minh bạch trong phân bổ ngân sách các cấp; đồng thời là cơ sở để xây dựng dự toán chi thường xuyên cho 02 cấp ngân sách: Ngân sách cấp thành phố, và ngân sách xã, phường (cấp xã).

c) Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên gắn với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi cấp chính quyền để đảm bảo cho các cấp, các ngành chủ động trong điều hành và tạo nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

d) Định mức phân bổ chi thường xuyên theo nguyên tắc đảm bảo kinh phí chi trả đầy đủ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ, sau đó mới phân bổ đến nhiệm vụ chi thường xuyên khác.

Thúc đẩy từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với sắp xếp bộ máy quản lý hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tinh giản biên chế, thực hiện cải cách tiền lương và bảo hiểm xã hội của Đảng và Nhà nước; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, tự lực, tự cường của các cấp, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; cải cách hành chính nâng cao chất lượng dịch vụ công, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước; góp phần đổi mới quản lý tài chính đối với khu vực sự nghiệp công để giảm mức hỗ trợ trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập, tăng nguồn bảo đảm chính sách hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách tiếp cận các dịch vụ sự nghiệp công, khuyến khích xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội để phát triển kinh tế - xã hội.

e) Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên được xây dựng cho các lĩnh vực chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, bảo đảm kinh phí chi tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ theo mức lương cơ sở 2.530.000 đồng/tháng, kinh phí hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được ban hành đến thời điểm Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 12/2026/UBTVQH16 ngày 29 tháng 7 năm 2026.

g) Trong phạm vi khả năng cân đối, ngân sách thành phố hỗ trợ các địa phương kinh phí thực hiện các chính sách chưa tính trong định mức quy định tại tiết e điểm 3.1 khoản này và các chính sách, chế độ mới được ban hành sau thời điểm Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

h) Trường hợp dự toán chi thường xuyên của lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề, dự toán chi thường xuyên (không bao gồm lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề và lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số) của từng xã, phường tính theo định mức quy định tại tiết e điểm 3.1 khoản này thấp hơn dự toán đầu năm 2026 (đã tính đủ kinh phí chi ngân sách nhà nước thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội), được ngân sách thành phố hỗ trợ để đảm bảo không thấp hơn.

3.2. Tiêu chí

a) Tiêu chí dân số: Dân số của từng xã, phường được xác định theo số liệu dân số dự kiến năm 2027 do Thống kê thành phố cung cấp.

b) Tiêu chí biên chế: Biên chế được xác định trên cơ sở quyết định giao biên chế năm 2026 của cấp có thẩm quyền.

c) Tiêu chí khác:

- Phân bổ dự toán theo tiêu chí bổ sung như: đô thị, trung tâm hành chính, số kinh phí được Trung ương giao; theo tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách.

- Phân bổ dự toán theo nhiệm vụ được giao và đặt hàng phục vụ nhiệm vụ chính trị.

- Phân bổ dự toán theo số lượng của đề án vị trí việc làm được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, do đó không tính định mức chi cụ thể, ngân sách chỉ cấp phần chênh lệch thu, chi (do thu không bù đắp đủ chi).

3.3. Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương

Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương, cơ bản kế thừa định mức năm 2026 và điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với Nghị quyết của cấp thẩm quyền, chế độ, chính sách mới ban hành.

a) Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cấp thành phố *(Đính kèm phụ lục I)*.

b) Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cấp xã *(Đính kèm phụ lục II)*.

c) Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của các đơn vị cấp thành phố và cấp xã nêu trên đã bao gồm tất cả các nhiệm vụ chi của từng đơn vị, từng cấp ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp của Hội đồng nhân dân thành phố. Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ xem xét trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh cho phù hợp để đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

d) Định mức phân bổ cấp xã nêu tại tiết b điểm 3.3 khoản này là cơ sở để xây dựng và phân bổ tổng dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp xã năm 2027. Đối với mức phân bổ cho các nhiệm vụ chi thường xuyên cụ thể của từng xã, phường do Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, khả năng nguồn thu ngân sách để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định phân bổ dự toán cụ thể, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quản lý.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH

1. Dự kiến nguồn lực

- Về dự kiến nguồn tài chính để thi hành Nghị quyết sẽ được cân đối từ các nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách thành phố, ngân sách xã) và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Về nguồn nhân lực: Các nội dung ban hành mới tại dự thảo Nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, theo đó không đặt ra các yêu cầu về việc phải bố trí nguồn nhân lực để tổ chức thực hiện. Các chính sách nêu trên khi Nghị quyết được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

- Tuyên truyền, phổ biến: Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu nội dung và các quy định của Nghị quyết kịp thời đến các sở, ban, ngành cấp thành phố và địa phương để triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ xây dựng dự toán ngân sách địa phương. Các sở, ban, ngành cấp thành phố và địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện quán triệt, phổ biến nội dung của Nghị quyết cho các cơ quan, đơn vị cấp dưới đảm bảo cách hiểu thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Được cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ NSNN để thực hiện các quy định trong Nghị quyết.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện: Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị quyết này.

VI. DỰ KIẾN CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VÀ THỜI GIAN BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Tài chính

2. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Trên đây là Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, chấp thuận./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; (2) Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2026 của Sở Tư pháp; (3) Báo cáo số .../BC-BTC ngày .../.../2026 của Sở Tài chính tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về hồ sơ dự thảo Nghị quyết; (5) Các văn bản đóng góp ý kiến của các đơn vị được lấy ý kiến).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trương Cảnh Tuyên

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- VP. UBND TP;
- Lưu: VT.